

Bản án số: 211/2017/HSST

Ngày: 29 - 12 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Chính Nghĩa
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Hạ
Ông Nguyễn Văn Tôn
- *Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Hải Lê - Cán bộ tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:*
Bà Vũ Thị Ngọc Bích- Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2017, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 170/2017/HSST ngày 18 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

1./ Họ và tên: **VŨ TRÍ T**, Tên gọi khác: Không; sinh ngày 21/10/1985 tại huyện L, tỉnh Bắc Giang; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Huyện L, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Vũ Trí T1, sinh năm 1958; Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1960; Vợ và con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 14/11/2012, bị Ủy ban nhân dân Tỉnh Quảng Ninh ra Quyết định số 2981/QĐ-UBND đưa vào cơ sở giáo dục, Vũ Trí T chưa chấp hành; Nhân thân: Ngày 11/6/2010, bị Tòa án nhân dân thị xã Cẩm Phả (nay là thành phố Cẩm Phả) xử phạt 12 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” ; Bị cáo bị bắt truy nã ngày 01/6/2017, hiện tạm giam - Có mặt.

2./ Người bị hại: Anh Ngô Ngọc T2, sinh năm 1981; Trú tại: Phường T, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Không – Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Vũ Trí T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vũ Trí T, Nguyễn Văn T3, Ngô Ngọc T2 có quan hệ quen biết, T và T3 đều làm thuê cho anh T2 từ năm 2012 đến năm 2015. Tối ngày 14/5/2016, Vũ Trí T, T3 cùng các anh Vũ Văn Th và Đỗ Xuân L (đều là bạn của T và T3) ngồi uống bia ở khu vực B, thuộc phường Th thì Vũ Trí T rủ T3 và các anh Vũ Văn Th, L đến nhà trọ của anh T2 ở phường S chơi, tất cả đồng ý. Anh Vũ Văn Th điều khiển xe mô tô (không xác định được biển số) chở cả bốn người cùng đi. Trên đường đi, Vũ Trí T nảy sinh ý định đòi anh T2 trả tiền công cho T và T3 (mặc dù giữa T và anh T2 chưa có thỏa thuận nào về việc anh T2 phải trả tiền công). Khoảng 21 giờ cùng ngày, cả nhóm đến nhà trọ anh T2 thấy anh T2 đang ngồi trên sàn nhà uống nước cùng các anh Nguyễn Xuân M và Bùi Thành L1, còn anh Vũ Đình Ph đang ở ngoài cổng. Anh Vũ Văn Th đứng ngoài nói chuyện với anh Ph, anh L đứng ở cửa nhà gọi L1 ra, còn Vũ Trí T và T3 đi vào trong nhà. Vũ Trí T hỏi anh T2 “Anh không trả tiền công cho bọn em à”, anh T2 không nói gì. Vũ Trí T liền chửi anh T2, rồi xông đến chỗ anh T2 ngồi dùng chân, tay đấm, đá, đập liên tiếp vào người anh T. T3 cũng xông đến cùng Vũ Trí T dùng tay, chân đấm đá, đập vào người anh T2. Anh T2 giơ chân tay lên đỡ. T3 lấy một con dao nhọn (lưỡi dao dài khoảng 15 cm) đem theo từ trong người ra, đâm liên tiếp về phía anh T2. Anh T2 giơ chân lên đỡ nên bị dao đâm trúng cổ chân phải. Anh T2 bỏ chạy về cuối nhà, Vũ Trí T và T3 đuổi theo. Khi đến khu vực nhà bếp, anh T2 bị vấp ngã, làm đổ chạn đựng dụng cụ nhà bếp. T3 và T tiếp tục xông đến dùng chân tay đấm đá anh T2. Anh T2 đứng dậy thì T cầm một chiếc chảo kim loại đường kính khoảng 30 cm ở trong bếp đập vào đầu anh T2 nhiều nhát. Anh T2 dùng hai tay che đầu, rồi lấy con dao Thái ở trong bếp khua về phía Vũ Trí T và T3. Đồng thời anh Nguyễn Xuân M cũng xông vào can ngăn đánh nhau. Thấy vậy, T và T3 không đánh anh T2 nữa. T ném chiếc chảo đang cầm vào tường rồi cùng T3 bỏ đi. Anh T2 được Ph đưa đi cấp cứu.

Tại giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện đa khoa khu vực Cẩm Phả cấp ngày 16/5/2016 xác nhận thương tích của anh Ngô Ngọc T2 như sau: 01 (một) vết thương ngang vùng cổ chân phải dài 9 cm, sâu 03 cm, lộ xương chày, vết thương sắc gọn đứt gân cơ chày trước, gân duỗi ngón cái, gân duỗi chung các ngón.

Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể anh Ngô Ngọc T2 ngày 16/5/2016 thể hiện: Ngoài vết thương cổ chân phải, trên thân thể anh T2 còn có các vết sưng, bầm tím như sau: Đỉnh đầu có 01 vết thương tấy đỏ, xung quanh bầm tím kích thước (05 x 05) cm; Mu bàn tay trái 01 vết bầm tím kích thước (07 x 05) cm; Bả vai phải có 02 vết sưng tấy đỏ kích thước (02 x 03) cm và 01 vết xước da kích thước (0,5 x 0,5) cm; Lưng trái có 01 vết sưng tấy đỏ, kích thước (15 x 05) cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 147/2016/TgT ngày 19/5/2016 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Quảng Ninh kết luận: Anh Ngô Ngọc T2 bị tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 21% sức khỏe. Vết thương do vật sắc gây nên.

Bản cáo trạng số 175/KSĐT-HS ngày 16/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đã truy tố Vũ Trí T về tội: “Cố ý gây thương tích ” theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đưa ra những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo; Giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự (Với tình tiết định khung quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự), điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 20, Điều 53 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Trí T từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt; Tịch thu tiêu hủy vật chứng là 01 (một) chiếc chảo bằng kim loại đường kính 27 cm là vật không có giá trị sử dụng; Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại I phone 5 là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại.

XÉT THẤY

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Vũ Trí T chỉ thừa nhận việc cùng Nguyễn Văn T3 dùng chân, tay đánh anh Ngô Ngọc T2, không khai nhận việc T3 dùng dao và T dùng chảo gây thương tích cho anh T2. Tuy nhiên anh Ngô Ngọc T2 khẳng định Vũ Trí T đã dùng chiếc chảo kim loại đánh vào đầu anh: “ Tôi thấy T3 (H ghê) móc từ trong túi quần phía trước một con dao gấp. Khi đó T vẫn đang dùng tay, chân đánh tôi thì tôi thấy T (H ghê) dùng miệng để mở phần lưỡi dao gấp ra. Tôi thấy T3 dùng con dao gấp có lưỡi dao nhọn, màu trắng sáng dài khoảng 15 cm đâm về phía tôi” (BL123). “ Khi chạy đến cửa nhà vệ sinh tới bậc thang đi xuống bếp thì bị ngã, tôi đã vớ làm đồ chạn nhựa đựng bát đĩa, nồi niêu...Ngay lúc đó, tôi xoay người đứng dậy thì bị T1 nhặt cầm cái chảo vừa bị đổ ra trong phòng đập 2 đến 3 phát vào đầu tôi...” (BL123).

Lời khai của người bị hại về việc T3 dùng dao nhọn và T dùng chiếc chảo tấn công anh T2 phù hợp với lời khai của anh Nguyễn Xuân M đã chứng kiến. Anh M có lời khai như sau: “ ...Sau đó tôi trực tiếp nhìn thấy H ghê (tức T3) rút từ trong người ra một con dao dài khoảng 13 cm, mũi nhọn đâm liên tiếp về phía người anh T2 theo nhiều hướng khác nhau. Lúc đó anh T2 bị đánh nên nằm giữa người dựa lưng vào

tường, giơ tay và chân lên để chống đỡ. Tôi tiếp tục thấy H dùng dao đâm trúng vào chân phải của anh T2 gây thương tích...” “ ... Anh T2 xoay người đứng dậy ở vị trí bếp trong phòng trọ, khi vừa đứng dậy thì T1 L đứng đối diện, nhặt chiếc chảo nấu ăn đập liên tiếp vào đầu, vào người anh T2, thấy vậy tôi tiếp tục vào can ngăn thì T1 và H bỏ đi...” (BL132); Người làm chứng Bùi Thành L cũng có lời khai phù hợp về tình tiết nhìn thấy T3 dùng dao nhọn tấn công anh T2 gây thương tích. Lời khai của những người làm chứng đã nêu phù hợp với cơ chế hình thành vết thương của anh Ngô Ngọc T2 tại giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện đa khoa khu vực Cẩm Phả cấp ngày 16/5/2016 xác nhận thương tích của anh Ngô Ngọc T2 như sau: “ 01 (một) vết thương ngang vùng cổ chân phải dài 9 cm, sâu 03 cm, lộ xương chày, vết thương sắc gọn đứt gân cơ chày trước, gân duỗi ngón cái, gân duỗi chung các ngón”; Phù hợp với vật chứng được thu giữ tại hiện trường là 01 (một) chiếc chảo kim loại hình tròn, đường kính khoảng 30 cm.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi dùng chảo đập vào đầu anh T2 từ 02 đến 03 phút nhưng không biết T3 có dùng dao nhọn tấn công anh T2 hay không. Nhưng căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ đã nêu cùng các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Đối tượng Nguyễn Văn T3 đã dùng con dao nhọn và bị cáo Vũ Văn T đã dùng một chiếc chảo kim loại hình tròn đường kính 30 cm tấn công gây thương tích cho anh Ngô Ngọc T2. Đây là những hung khí nguy hiểm, là tình tiết định khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự.

Việc Vũ Trí T có hành vi cùng Nguyễn Văn T3 dùng tay, chân đâm, đá nhiều nhát vào người, dùng chảo đập vào đầu và dùng dao đâm vào cổ chân phải anh Ngô Ngọc T2 gây thương tích làm anh T2 bị tổn hại 21% sức khỏe đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 104 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo thể hiện tính chất côn đồ, manh động cùng với việc Nguyễn Văn T3 sử dụng con dao nhọn, Vũ Trí T sử dụng chiếc chảo thuộc loại hung khí nguy hiểm có thể tước đi sinh mạng con người được pháp luật bảo vệ. Bị cáo hành động đã có ý định từ trước. Do đó bị cáo Vũ Trí T phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự (tương ứng với tình tiết định khung tại các điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự).

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm tới sức khỏe và có thể nguy hiểm đến tính mạng con người nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo đã có 01 (một) tiền sự, bị Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục nhưng không chịu chấp hành. Bị cáo còn bị Tòa án nhân dân thị xã Cẩm Phả (nay là thành phố Cẩm

Phả) xử phạt tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” nhưng không chịu hoàn lương, bị cáo bị bắt truy nã nên cần thiết phải có hình phạt đối với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tại cơ quan điều tra, bị cáo có thái độ khai báo không thành thành khẩn, nhưng đã tỏ ra ăn năn hối cải. Tuy nhiên tại phiên tòa, cuối cùng bị cáo cũng đã khai báo thành khẩn về mọi tình tiết của vụ án, do đó, Hội đồng xét xử vẫn cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Cũng tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã gọi điện thoại về cho gia đình bị cáo (cụ thể là mẹ bị cáo) để đến bệnh viện thăm hỏi, chăm sóc và bồi thường cho người bị hại khoản tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng). Điều này phù hợp với lời khai của người bị hại, tại phiên tòa thừa nhận gia đình bị cáo đã đến thăm hỏi anh nhưng khi đưa tiền thì anh đã không nhận. Anh cũng có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xét những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và thấy rằng bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự.

+Về vấn đề bồi thường: Người bị hại là anh Ngô Ngọc T2 không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+ Về vật chứng vụ án: 01 (một) chiếc chảo bằng kim loại không có giá trị sử dụng và người bị hại cũng không có yêu cầu lấy lại nên cần tịch thu tiêu hủy. Vật chứng vụ án là chiếc điện thoại Iphone 5 là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

+Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn T3 có hành vi cùng Vũ Trí T gây thương tích cho anh Ngô Ngọc T2, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả đã khởi tố bị can. Hiện T3 bỏ trốn, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả đã ra Quyết định truy nã và Quyết định tách vụ án, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Trí T** phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng: Khoản 2 Điều 104 (Với tình tiết định khung tương ứng với Điểm a, i khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự), điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 20, Điều 53 Bộ luật hình sự 1999.

Xử phạt: **Vũ Trí T 18 (Mười tám)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 01/6/2017.

Áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc chảo bằng kim loại hình tròn, đường kính 27 cm có tay nắm bằng nhựa dài 17 cm, trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động nhãn hiệu I phone 5 màu trắng, Model: A 1429 kèm 01 sim theo biên bản giao nhận vật chứng số 26/BB-THA ngày 26/10/2017 tại chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, người bị hại, báo cho biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- Công an thành phố Cẩm Phả;
- Bị cáo;
- Lưu HS-VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Chính Nghĩa

